TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC TRÀ MY** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2024/QĐST-HNGĐ	*Bắc Trà My, ngày 06 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 103/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1987.

Địa chỉ*:* tổ T, thị trấn Trà My, huyện Bắc Trà My, Quảng Nam.

- *Bị đơn*: Anh Trần Đăng S, sinh năm: 1968.

Địa chỉ: tổ T, thị trấn Trà My, huyện Bắc Trà My, Quảng Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Trần Đăng S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị H và anh Trần Đăng S thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 66 ngày 12/12/2007 của UBND thị trấn Trà My, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam chấm dứt giá trị pháp lý).

- Về con chung: có 02 con chung tên là Trần Nguyễn Đăng Kh, sinh ngày 31/12/2008 và cháu Trần Nguyễn Đăng Th, sinh ngày 06/6/2010

Giao cả hai con chung tên là Trần Nguyễn Đăng Kh, sinh ngày 31/12/2008 và Trần Nguyễn Đăng Th, sinh ngày 06/6/2010 cho anh Trần Đăng S tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Chị H không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, không ai được cản trở. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm

sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Khi cần thiết, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về cấp dưỡng nuôi con: anh S không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: vợ chồng tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Nguyễn Thị H và anh Trần Đăng S thuộc diện hộ nghèo (có giấy chứng nhận hộ nghèo của UBND thị trấn Trà My) nên được miễn toàn bộ tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Bắc Trà My;
- Chi cục THADS huyện Bắc Trà My;
- Phòng Tư pháp huyện Bắc Trà My;
- UBND thị trấn Trà My, huyện Bắc Trà My;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hồng Chi